

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG THỔ  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

***Bản án: 04/2017/HSST***

***Ngày: 18/10/2017***

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ TỈNH LAI CHÂU**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: Nguyễn Thị Thu Hà

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Hoàng A Dọ;

2. Ông: Vũ Thanh Xuân;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: Lù Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong thổ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ- Lai Châu tham gia phiên toà: Bà: Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2017, tại nhà văn hóa thôn Thèn Chồ, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, Toà án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2017/HSST, ngày 03 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Phử L**, tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1974, tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản S, xã M, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ. Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông Lý Chin K và bà Tần Sử M (cả hai đã chết), gia đình bị cáo có 04 chị, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo có vợ là Phùng Sử M, sinh năm 1975 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 25/7/2017, đến ngày 28/7/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ. Bị cáo trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo: Anh: Phùng Văn T, sinh năm 1998;

Trú tại: xã L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25/7/2017, Lý Phú L, sinh năm 1974 đang ở nhà thì có Chèo Láo T, người cùng bản đến rủ L đi vận chuyển hàng cho Chèo Chín K (người cùng bản) sẽ được trả công mỗi người 500.000 đồng, L đồng ý và cầm theo một chiếc áo mưa màu xanh. L và T đi bộ thì gặp Chèo Chín K đi xe máy đến, K đã chở T và L đi về hướng xã V. Trên đường đi cả ba không nói chuyện gì. Khi đi qua chợ X, xã V khoảng 200m K dừng xe bảo T và L đi bộ xuống chợ Dề Suối Thàng-Trung Quốc lấy Thuốc phiện từ bên Trung Quốc về Việt Nam cho K, xong việc sẽ được trả công 500.000 đồng, đồng thời K đưa cho L một chiếc điện thoại và bảo L sang bên chợ Dề Suối Thàng sẽ có người Trung Quốc gọi điện cho. Sau đó K đi đầu L không biết, còn L và T cùng lội suối sang chợ Dề Suối Thàng- Trung Quốc, cả hai đi được khoảng 50 m thì L nhận được cuộc điện thoại bảo L cứ đứng ở đó đợi. Khoảng 15 phút sau có một người đàn ông Trung Quốc đến đưa cho L một gói ngoài là túi nilon màu trắng, nhìn qua thấy trong là giấy bản và Thuốc phiện. Lý Phú L nhận gói Thuốc phiện bỏ xuống đất và lấy áo mưa mang theo gói lại cầm trên tay cùng T đi về Việt Nam. Trên đường đi cả hai thay nhau cầm gói Thuốc phiện. Về đến đất Việt Nam thì T đưa gói thuốc phiện cho L cầm, L cởi áo ra quần tiếp bên ngoài gói thuốc phiện, L đi trước, T đi sau. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến khu cầu thuộc bản M, xã M, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì gặp tổ công tác Công an huyện Phong Thổ, T bỏ chạy thoát còn L bị bắt giữ, lúc đó gói Thuốc phiện rơi xuống đất, Tổ công tác yêu cầu L nhặt lên, kiểm tra trong cùng là chất dựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc, L khai là thuốc phiện vận chuyển hộ.

Số tang vật thu giữ của Lý Phú L có trọng lượng (khối lượng) **391,32g** (Ba trăm chín mươi một phẩy ba mươi hai gam), cơ quan điều tra đã trích 16,93g gửi đi giám định.

Bản kết luận số: 330/GĐ-KTHS, ngày 07/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận *"Số chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc thu giữ của Lý Phú L có trọng lượng 391,32gam. Mẫu vật gửi đến giám định là Thuốc phiện. Thuốc phiện và các chế phẩm từ Thuốc phiện là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 117, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của chính phủ (danh mục 2 là các chất ma túy dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm theo quy định của cơ quan có thẩm quyền)"* ...*"không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định"*.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 56/KSĐT-MT, ngày 02/10/2017 của viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý Phủ L về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận khẳng định hành vi của bị cáo đủ cấu thành tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù; không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu truy tố và đề nghị kết tội bị cáo về tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Bị cáo không tranh luận, đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa công khai ngày hôm nay bị cáo Lý Phủ L khai do được Chèo Chín K hứa hẹn trả công 500.000đ cho việc cầm Thuốc phiện từ Trung Quốc mang về Việt Nam đưa cho K, mà bị cáo đã cùng Chèo Láo T sang Trung Quốc nhận một gói Thuốc phiện của một người đàn ông không quen biết đưa rồi cả hai thay nhau cầm trên tay mang về Việt Nam. Khi bị cáo Lý Phủ L và T về đến khu vực cầu thuộc bản M, xã M, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu vào hồi 12 giờ ngày 25/7/2017 thì bị bắt quả tang, thu giữ một gói Thuốc phiện có trọng lượng **391,32g** (*Ba trăm chín mươi một phẩy ba mươi hai gam*) do L cầm rơi xuống đất, còn T chạy thoát. Lời khai đó của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục số 01,02); Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại (bút lục số 24, 25); Bản kết luận giám định số 330, ngày 07/8/2017 (bút lục số 30), cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ kết luận: Hành vi cất giấu Thuốc phiện để vận chuyển cho người khác mà không có mục đích mua bán, trao đổi, thanh toán là hành vi "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*"; là hành vi

nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, chất gây nghiện. Bị cáo Lý Phú L là người đã trưởng thành, có sức khỏe, nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi vận chuyển ma túy cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi bị cáo đã cố ý thực hiện. Vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lý Phú L phạm tội: ***“Vận chuyển trái phép chất ma túy”*** theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi của mình đã gây ra; cụ thể điều luật quy định: ***“Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”***.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện ở các lời khai của bị cáo hoàn toàn khớp nhau là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, văn hóa xã hội khó khăn, lại không được đi học nên hạn chế về nhận thức là tình tiết giảm nhẹ thêm cho bị cáo theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những căn cứ trên với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm này, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã xác minh hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Số Thuốc phiện còn lại sau giám định 374,39g đã được niêm phong hiện lưu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện cần tịch thu tiêu hủy vì là vật nhà nước cấm lưu hành theo khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo khai thuốc phiện thu giữ là của Chèo Chín K do bị cáo và Chèo Láo T nhận vận chuyển cho K từ Trung Quốc về Việt Nam. Cơ quan điều tra đã xác minh hiện tại T và K không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì nên đề nghị tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật, còn việc vận chuyển thuốc phiện từ bên Trung Quốc về Việt Nam, nguồn gốc gói thuốc phiện do người đàn ông Trung Quốc đưa cho nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ của người Trung Quốc này, ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý người Trung Quốc cũng như không có căn cứ truy tố bị cáo về hành vi vận chuyển qua biên giới vậy Hội đồng xét xử không xem xét nhưng đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra (nếu có căn cứ) theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

### QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo **Lý Phũ L** phạm tội “ Vận chuyển trái phép chất ma túy”

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Phũ L **04 (Bốn)** năm **06 (Sáu)** tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo Lý Phũ L tính từ ngày bị bắt, ngày 25/7/2017.

3/ Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu 374,39g Thuộc phiên đã được niêm phong để tiêu hủy (*Phong bì niêm phong hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ và có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ*).

4/ Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, điểm 1 mục 1 Danh mục án phí của Nghị quyết 326/UBTVQH14, buộc bị cáo Lý Phũ L phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/10/2017)./.

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ(Nhà tạm giữ, đội điều tra);
- Bị cáo;
- THADS huyện phong Thổ;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu: THA-HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Thu Hà**